

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;

- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.

- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;

- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;

- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);

- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;

- Tiến độ cung cấp hàng hóa;

- Yếu tố thân thiện môi trường;

- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);

- Các yếu tố cần thiết khác.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, chất lượng của hàng hóa và đảm bảo an toàn, vệ sinh thực phẩm		
	- Trong E-HSMT, nhà thầu phải có kèm theo danh mục hàng hóa cung cấp cho gói thầu đáp ứng đầy	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	<p>đủ theo các yêu cầu tại Chương V của E- HSMT, trong đó phải có đề xuất đầy đủ về: thương hiệu, xuất xứ, tên nhà sản xuất, đặc tính, thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn chất lượng của các loại hàng hóa sẽ cung cấp cho gói thầu (có xác nhận của nhà thầu).</p> <p>- Có bảng so sánh tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật hàng hóa mời thầu và hàng hóa chào thầu và nhận xét về tính đáp ứng của hàng hóa.</p>	
	Hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật đối với hàng hóa tại chương V. E-HSMT không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
1.2. Nhãn mác, ký mã hiệu hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	<p>Hàng hóa chào thầu phải có bảng biểu nêu rõ nhãn mác, ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ rõ ràng có xác nhận của nhà thầu.</p> <p>- Có bảng tuyên bố đáp ứng thông số kỹ thuật hàng hoá. Có đính kèm catalogue sản phẩm của hãng sản xuất và TCCS hàng hóa để có căn cứ đánh giá tính năng và thông số đáp ứng yêu cầu.</p>	Đạt
	E-HSMT không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
2. Thời hạn sử dụng		
Thời hạn sử dụng	<p>- Cung cấp CO,CQ của hàng hóa dự thầu đính kèm theo E-HSMT và tài liệu chứng minh về thời hạn sử dụng của hàng hóa dự thầu còn tối thiểu 2/3 thời hạn sử dụng của nhà sản xuất kể từ ngày dự kiến giao hàng theo bảng tiến độ của E-HSMT.</p> <p>- Nhà thầu cam kết Hàng hóa trong thời hạn sử dụng đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.</p>	Đạt
	E-HSMT không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
3. Hệ thống chất lượng		
3.1. Yêu cầu thông tin chất lượng của tất cả hàng hóa dự thầu	<p>Có kèm bản scan của từng mục hàng hóa:</p> <p>- Bản tự công bố sản phẩm hoặc Bản công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm.</p>	Đạt
	E-HSMT không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
3.2. Chất lượng của hàng hóa	- Hàng hóa dự thầu phải bảo đảm chất lượng theo yêu cầu nêu tại Chương V trong E- HSMT.	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	E-HSĐT không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
4. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
4.1. Tiến độ cung cấp hàng hóa	- Có Bảng tiến độ chi tiết (Bao gồm các công đoạn: đặt hàng, vận chuyển về bàn giao, giao nhận hàng hoá) trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian bắt đầu và kết thúc của từng công việc, tuy nhiên tổng tiến độ không vượt thời gian theo quy định của E-HSMT	Đạt
	E-HSĐT không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
4.2. Biện pháp tổ chức cung cấp	- Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa với các quy trình Vận chuyển, Bảo quản, Lru kho, Tiếp nhận, Kiểm tra và nghiệm thu... hợp lý với tiến độ của gói thầu để đạt hiệu quả kinh tế và tạo sự thuận lợi nhất cho chủ đầu tư trong quá trình tiếp nhận và nghiệm thu hàng hóa dự thầu.	Đạt
	E-HSĐT không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
5. Thời gian thay thế hàng hóa bị lỗi		
Nhà thầu phải có cam kết 01 đổi 01 đối với hàng hóa bị lỗi trong vòng 03 ngày kể từ khi nhận được thông báo	Có cam kết 01 đổi 01 đối với hàng hóa bị lỗi trong vòng 03 ngày kể từ khi nhận được thông báo hàng hóa bị lỗi sản xuất.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng.	Không đạt
6. Uy tín của nhà thầu		
6.1 Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu Trong thời gian 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận). Trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh phải có cam kết đáp ứng theo yêu cầu mới được đánh giá là đạt.	- Không có gói thầu nào khi trúng thầu mà không thương thảo hợp đồng hoặc có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng. - Không có gói thầu nào khi mời đối chiếu tài liệu nhưng từ chối đối chiếu.	Đạt
	E-HSĐT không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p>6.2 Uy tín nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trước đây Trong thời gian 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu.</p> <p><i>(Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận).</i></p> <p><i>Trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh phải có cam kết đáp ứng theo yêu cầu mới được đánh giá là đạt.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hợp đồng chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng. - Không có hợp đồng bỏ dở do lỗi của nhà thầu. - Nhà thầu không có tên trong danh sách các nhà thầu vi phạm trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu 1 trong những cam kết trên 	Không đạt
7. Các yêu cầu khác		
<p>Các yếu tố về điều kiện thương mại</p>	<p>Cam kết giá trị của hàng hóa dự thầu phải đảm bảo bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Các loại thuế theo quy định của pháp luật. b) Các loại chi phí liên quan gồm giao hàng đến tận nơi sử dụng 	Đạt
	<p>Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên</p>	Không đạt
<p>E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.</p>		